



BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 05/2024

 CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ

Website: [/dsdc.com.vn/](http://dsdc.com.vn/) & [/tntplaw.vn/](http://tntplaw.vn/)

Liên hệ: (+84) 93 179 8818

NHỮNG MỤC TIN CHÍNH

Những điểm mới của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023

- Những điểm nổi bật của Luật BVQLNTD 2023
- Những sửa đổi, bổ sung cụ thể của Luật BVQLNTD 2023

Một số điểm mới của Luật Giá 2023

- Nguyên tắc áp dụng Luật Giá và luật khác có liên quan
- Bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm và phân chia theo nhóm đối tượng
- Bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá
- Kê khai giá

Bình luận án lệ số 44/2021/AL về thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phân tố

- Tóm tắt sự việc
- Bình luận về án lệ số 55

Những điểm mới của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023

Ngày 20/6/2023, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2024 ("**Luật BVQLNTD 2023**"). Theo đó, Luật BVQLNTD 2023 có nhiều quy định được bổ sung đáng chú ý như sau:

1. Những điểm nổi bật của Luật BVQLNTD 2023

- Bổ sung thêm đối tượng áp dụng tại Điều 2 Luật BVQLNTD 2023;
- Về quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng tại Điều 4 Luật BVQLNTD 2023;
- Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương;
- Bổ sung các hành vi bị cấm tại Điều 10 Luật BVQLNTD 2023;
- Về phương thức giải quyết tranh chấp;

2. Những sửa đổi, bổ sung cụ thể của Luật BVQLNTD 2023

a) Bổ sung thêm đối tượng áp dụng

Tại Điều 2 Luật BVQLNTD 2023 quy định về Đối tượng áp dụng có nội dung sau:

"Đối tượng áp dụng

1. Người tiêu dùng
2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh
3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tổ chức chính trị - xã hội
4. Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung là tổ chức xã hội) tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng."



Có thể thấy, Luật BVQLNTD 2023 đã bổ sung thêm đối tượng áp dụng, cụ thể là bổ sung nhóm chủ thể là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tổ chức chính trị - xã hội; và đồng thời cũng đã làm rõ tổ chức xã hội bao gồm tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Những điểm mới của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023

b) Về quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng

Luật BVQLNTD 2023 bổ sung một số quyền mới của người tiêu dùng tại Điều 4 như sau:

Được quyền tạo điều kiện lựa chọn môi trường tiêu dùng lành mạnh và bền vững.

Quyền yêu cầu tổ chức hoặc hỗ trợ thương lượng để giải quyết tranh chấp phát sinh.

Được bảo vệ khi sử dụng dịch vụ công theo quy định.

Ngoài ra, Luật mới bổ sung một số nghĩa vụ của người tiêu dùng như:

Tuân thủ quy định về kiểm định, bảo vệ môi trường, tiêu dùng bền vững theo quy định của pháp luật;

Chịu trách nhiệm về việc cung cấp không chính xác hoặc không đầy đủ về thông tin liên quan đến giao dịch giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Với các thay đổi này, có thể thấy Luật BVQLNTD 2023 đã bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đã được pháp luật bảo vệ tốt hơn so với quy định trước đây. Ngoài các nghĩa vụ, người tiêu dùng cũng phải tuân thủ thêm các nghĩa vụ để đảm bảo tính chịu trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin liên quan đến bảo vệ người tiêu dùng.

c) Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương

Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương là quy định mới, thể hiện rõ nét chủ trương, chính sách nhân văn của Nhà nước và Chính phủ trong việc bảo vệ toàn diện quyền lợi chính đáng của người dân.

Luật BVQLNTD 2023 đã xác định rõ các nhóm người tiêu dùng dễ bị tổn thương, bao gồm:

Người cao tuổi;

Người khuyết tật;

Trẻ em;

Người dân tộc thiểu số;

Người sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

Phụ nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi;

Người bị bệnh hiểm nghèo và thành viên hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Theo đó, để tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương, Luật mới quy định một số trách nhiệm cụ thể của tổ chức, cá nhân kinh doanh, trong đó nổi bật là trách nhiệm áp dụng cơ chế giải quyết khiếu nại, tranh chấp theo quy định của pháp luật phù hợp với từng đối tượng người tiêu dùng dễ bị tổn thương.

Những điểm mới của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023

d) Bổ sung các hành vi bị cấm tại Điều 10 Luật BVQLNTD 2023

Luật BVQLNTD 2023 bổ sung một số hành vi bị cấm, bao gồm hành vi bị cấm đối với tổ chức, cá nhân bán hàng đa cấp; tổ chức, cá nhân kinh doanh thiết lập, vận hành, cung cấp dịch vụ nền tảng số như:

Cấm thực hiện hành vi không thông báo trước, không công khai cho người tiêu dùng việc tài trợ cho người có ảnh hưởng dưới mọi hình thức để sử dụng hình ảnh, lời khuyên, khuyến nghị của người này nhằm xúc tiến thương mại hoặc khuyến khích người tiêu dùng mua, sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ;

Cấm thực hiện hành vi ngăn cản người tiêu dùng kiểm tra về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

Cấm hành vi yêu cầu người tiêu dùng phải mua thêm sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ như là điều kiện bắt buộc để giao kết hợp đồng trái với ý muốn của người tiêu dùng.

e) Về phương thức giải quyết tranh chấp

Luật BVQLNTD 2023 bổ sung quy định về quyền của người tiêu dùng yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh thương lượng hoặc quyền yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hỗ trợ thương lượng khi quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm tại Điều 4 và Điều 56.

Phương thức này được đánh giá là sẽ nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh.

Đối với phương thức giải quyết tại tòa: Hoàn thiện quy định về thủ tục rút gọn áp dụng để giải quyết vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Theo đó, vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có giá trị giao dịch dưới 100 triệu đồng thì được giải quyết theo thủ tục rút gọn mà không phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 317 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Ngoài ra, Luật mới bổ sung quy định về tiền bồi thường thiệt hại trong vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, cụ thể như sau:

Trong trường hợp không xác định được đối tượng thụ hưởng, tiền bồi thường thiệt hại trong vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vì lợi ích công cộng do tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khởi kiện được sử dụng để phục vụ cho các hoạt động chung vì quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của Chính phủ.

Như vậy, Luật BVQLNTD 2023 được ban hành đã góp phần thay đổi mạnh mẽ công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bước đầu kiến tạo các khung khổ, nền tảng pháp lý cơ bản cho sự phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở nước ta.

Một số điểm mới của Luật Giá 2023

Quản lý giá cả là một yếu tố cốt lõi trong nền kinh tế thị trường, ảnh hưởng sâu sắc đến cả người tiêu dùng và doanh nghiệp. Luật Giá 2023, với nhiều điểm mới, đang tạo ra những thay đổi đáng kể trong cách thức quản lý giá cả tại Việt Nam. Trong bối cảnh thị trường ngày càng biến động và phức tạp, những cải cách mà Luật Giá 2023 có hiệu lực từ ngày 1/7/2024 mang lại đang thu hút sự chú ý của các bên liên quan và tạo ra những cơ hội mới cho việc thúc đẩy sự thịnh vượng kinh tế.

1. Nguyên tắc áp dụng Luật Giá và luật khác có liên quan

Tại Điều 3 Luật Giá 2023 bổ sung quy định về nguyên tắc áp dụng giữa Luật Giá và các luật khác. Theo đó, nếu có sự khác nhau trong quy định giữa Luật Giá và các luật khác được ban hành trước ngày Luật Giá có hiệu lực, quy định của Luật Giá sẽ được áp dụng, trừ 06 lĩnh vực đặc thù được quy định tại Khoản 4 Điều 3 thì được thực hiện theo quy định của luật chuyên ngành, cụ thể:

Giá đất: Được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

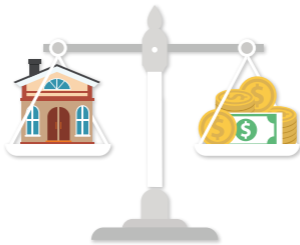
Giá nhà ở: Thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở.

Giá điện và giá các dịch vụ về điện: Theo quy định của pháp luật về điện lực.

Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Học phí và giá dịch vụ trong giáo dục: Thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, và giáo dục nghề nghiệp.

Tiến bản quyền và các khoản đền bù liên quan đến sở hữu trí tuệ: Thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, bao gồm tiến bản quyền khi khai thác, sử dụng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình, và tiền đền bù cho quyền sử dụng sáng chế hoặc giống cây trồng trong trường hợp giới hạn quyền tác giả hoặc quyền liên quan.



Một số điểm mới của Luật Giá 2023

2. Bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm và phân chia theo nhóm đối tượng

Luật Giá 2023 đã bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực giá và thẩm định giá, với các quy định rõ ràng theo nhóm đối tượng cụ thể. Đặc biệt, Luật Giá 2023 bổ sung thêm hành vi bị nghiêm cấm đối với hai nhóm đối tượng mới là hội đồng thẩm định giá và thành viên hội đồng thẩm định giá. Dưới đây là tổng hợp những hành vi bị nghiêm cấm theo quy định mới:

Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá và thẩm định giá: Bị nghiêm cấm các hành vi như mua chuộc, hối lộ, cấu kết, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm vụ lợi, trục lợi, và thông đồng về giá hoặc thẩm định giá.

Cá nhân, tổ chức: Bị cấm cản trở hoạt động quản lý, điều tiết giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; làm hoặc cung cấp chứng thư thẩm định giá giả; sử dụng chứng thư thẩm định giá giả hoặc khi không đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; ký chứng thư thẩm định giá hoặc báo cáo thẩm định giá khi không phải thẩm định viên về giá.

Doanh nghiệp thẩm định giá: Bị nghiêm cấm cung cấp dịch vụ thẩm định giá cho người có liên quan theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; phát hành khống chứng thư thẩm định giá; mua chuộc, hối lộ, cấu kết, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm trục lợi; thông đồng về giá hoặc thẩm định giá.

Đối với hội đồng thẩm định giá: Can thiệp vào hoạt động thẩm định giá gây mất tính độc lập của các thành viên nhằm vụ lợi; lập khống thông báo kết quả hoặc báo cáo thẩm định giá; mua chuộc, hối lộ, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ, hoặc giá trị tài sản nhằm trục lợi.

Đối với thành viên hội đồng thẩm định giá: Lập khống các tài liệu liên quan đến thẩm định giá; mua chuộc, hối lộ, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ, hoặc giá trị tài sản nhằm vụ lợi.

3. Bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá

Về danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, bên cạnh 03 tiêu chí đã ghi nhận tại Luật Giá 2012, Luật Giá 2023 đã bổ sung thêm tiêu chí: Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu có tính chất độc quyền trong mua, bán hoặc có thị trường cạnh tranh hạn chế và ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội, đời sống người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Ngoài ra, Luật giá 2023 đã ban hành kèm theo: Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và Danh mục hàng hóa bình ổn giá mà trước đây các Luật cũ không có.

Một số điểm mới của Luật Giá 2023

4. Kê khai giá

Nếu như Luật Giá 2012 mới chỉ đề cập vấn đề kê khai giá tại điều về giải thích từ ngữ và điều về nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thì đến Luật Giá 2023 đã có điều khoản riêng về kê khai giá. Cụ thể, theo Điều 28 Luật Giá 2023:

Giá kê khai: Là mức giá do tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tự quyết định và được thông báo đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kê khai.

Các loại hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá: Luật Giá 2023 quy định 4 nhóm hàng hóa, dịch vụ cần kê khai giá, bao gồm:

- Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá.
- Hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu.
- Hàng hóa, dịch vụ do doanh nghiệp quyết định theo giá tham chiếu.
- Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành.

Nội dung kê khai giá: Luật Giá 2023 quy định rõ nội dung cần kê khai, bao gồm các yếu tố cấu thành giá, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, và mức giá được kê khai.

Luật Giá 2023 đã tạo ra những thay đổi quan trọng, giúp củng cố tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý giá cả và thẩm định giá. Các quy định về kê khai giá, hành vi bị nghiêm cấm, và danh mục hàng hóa bình ổn giá cung cấp một khung pháp lý mạnh mẽ, bảo vệ người tiêu dùng và thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh.

Bình luận án lệ số 44/2021/AL về thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phân tố

Việc xác định đúng thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phân tố là một trong những yếu tố quan trọng trong hoạt động tố tụng tại Tòa án. Nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình xét xử, giúp các đương sự bảo vệ được các quyền lợi và lợi ích hợp pháp của mình. Ngày 25/11/2021, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã thông qua Án lệ số 44/2021/AL và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Bài viết dưới đây, TNTP chia sẻ nhận định về Án lệ số 44/2021/AL và cung cấp các thông tin cần thiết về xác định thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phân tố.

1. Tóm tắt sự việc

a) Tóm tắt tranh chấp

Án lệ số 44/2021/AL án lệ về là vụ án kinh doanh thương mại “tranh chấp Hợp đồng tư vấn thiết kế” giữa nguyên đơn là Công ty Cổ phần H (“Công ty H”) với bị đơn là Công ty TNHH Thiết kế và Xây dựng P (“Công ty P”).

Ngày 29/01/2008, Công ty H và Công ty P ký Hợp đồng tư vấn thiết kế (“Hợp đồng”) với nội dung, cụ thể:

Công ty P có trách nhiệm thiết kế toàn bộ dự án “trung tâm thương mại-khách sạn 4 sao HD Hotel” trên khu đất diện tích 8.971m² tại D7, phường X, quận T, thành phố Hà Nội do Công ty H là chủ đầu tư;

Tổng giá trị Hợp đồng là 1.754.550 USD (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng);

Công việc được phân bổ theo ba giai đoạn: giai đoạn 1 thiết kế xây dựng, giai đoạn 2 thiết kế nội thất cảnh quan và giai đoạn 3 giám sát tác giả.

Công ty H đã chuyển tiền thanh toán cho Công ty P theo 02 đợt quy định trong Hợp đồng, tổng số tiền thanh toán 02 đợt nêu trên là 396.751,75 USD, tương đương với 6.374.689.675 đồng.

Sau đó, do thay đổi quy mô dự án và hai bên không thỏa thuận được về điều chỉnh giá trị Hợp đồng cho thiết kế mới nên Công ty H đơn phương chấm dứt Hợp đồng và có tranh chấp với Công ty P về giá trị thanh toán.

Công ty H cho rằng đã tạm ứng thanh toán thừa so với khối lượng công việc thực tế mà Công ty P đã thực hiện trong lần thanh toán thứ nhất. Do đó, Công ty H chỉ chấp nhận thanh toán cho Công ty P số tiền chiếm khoản 8% phí thiết kế xây dựng cho cả hai lần thanh toán. Ngoài ra, Công ty H chỉ chấp nhận chịu khoản tiền phạt tương đương với 1% giá trị Hợp đồng.

Tuy nhiên, Công ty P không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi lại tiền của nguyên đơn do đây là tiền Công ty H đã thanh toán cho Công ty P theo tiến độ thỏa thuận trong Hợp đồng, không phải là tiền tạm ứng.

Công ty P cũng có Đơn phản tố, yêu cầu Công ty H ngoài việc phải chịu khoản tiền phạt thì Công ty H phải tiếp tục thanh toán cho Công ty P đợt thanh toán lần 3 do Công ty P đã hỗ trợ xong về mặt kỹ thuật để phê duyệt hồ sơ thiết kế của dự án.

Bình luận án lệ số 44/2021/AL về thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phản tố

b) Các kết luận của Tòa Án

Ngày 20/06/2011, TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ban hành bản án sơ thẩm số 01/2011/KDTM-ST quyết định chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty H đối với Công ty P. Buộc Công ty P phải hoàn trả cho Công ty H số tiền tạm ứng của Hợp đồng là 272.571.41 USD tương đương với 5.642.228.187 đồng. TAND quận Hoàn Kiếm bác yêu cầu phản tố của Công ty P đối với Công ty H.

Ngày 1/07/2011, Công ty P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại bản án phúc thẩm số 27/2011/KDTM-PT ngày 21/09/2011, TAND thành phố Hà Nội quyết định không chấp nhận kháng cáo của của Công ty P và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số số 01/2011/KDTM-ST.

Sau đó, Công ty P tiếp tục có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với bản án phúc thẩm nêu trên.

Ngày 15/09/2014, Chánh án TAND tối cao ban hành Quyết định kháng nghị số 60/2014/KN-KDTM đã kháng nghị bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 27/2011/KDTM-PT ngày 21/09/2011 của TAND thành phố Hà Nội.

Theo đó, Chánh án TAND tối cao đề nghị Tòa kinh tế TAND tối cáo xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm nêu trên. Đồng thời, giao hồ sơ vụ án cho TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

c) Nội dung Án lệ

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Theo đó tòa án nhận định, về yêu cầu phản tố, nhận định của Tòa án cấp phúc thẩm tại Bản án số 82/2020/KDTM-PT về việc yêu cầu phản tố không bị giới hạn thời hiệu khởi kiện là không đúng. Theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự ("BLTTDS") năm 2004 và BLTTDS 2015, yêu cầu phản tố là yêu cầu không nằm trong yêu cầu của nguyên đơn, có thể được giải quyết bằng một vụ án độc lập; việc giải quyết yêu cầu phản tố trong cùng vụ án là để kết quả giải quyết chính xác và nhanh hơn. Yêu cầu phản tố cũng chính là yêu cầu khởi kiện nên phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện. Do đó, trường hợp có yêu cầu phản tố và có đương sự trong vụ án đề nghị áp dụng thời hiệu khởi kiện thì tòa án cấp sơ thẩm và tòa án phúc thẩm phải xác định xem yêu cầu phản tố đó còn thời hiệu khởi kiện hay không mới đúng quy định pháp luật.



Bình luận án lệ số 44/2021/AL về thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phản tố

2. Bình luận Án lệ

BLTTDS 2004 và BLTTDS 2015 đều không có quy định rõ ràng về thời hiệu đối với yêu cầu phản tố. Do đó, trước khi có án lệ số 44/2021/AL, đã có nhiều quan điểm, cách hiểu khác nhau về việc có cần xác định thời hiệu của yêu cầu phản tố hay không? Quan điểm thứ nhất cho rằng: Yêu cầu phản tố cũng phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện. Quan điểm thứ hai cho rằng: Yêu cầu phản tố không phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện vì thời hiệu khởi kiện chỉ áp dụng với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Án lệ số 44/2021/AL được ban hành đã giải quyết vướng mắc, thống nhất được quan điểm xét xử của các tòa án về thời hiệu của yêu cầu phản tố cũng phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện.

TNTP nhận định yêu cầu phản tố cũng phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện vì sẽ dễ xác định yêu cầu phản tố như một yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

Thủ tục yêu cầu phản tố được thực hiện theo quy định của BLTTDS về thủ tục khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn muốn đưa ra yêu cầu phản tố phải thể hiện bằng đơn có nội dung giống với đơn khởi kiện, phải nộp tạm ứng án phí nếu không thuộc trường hợp được miễn, kèm theo đơn phải có tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.

Đối với yêu cầu phản tố thì bị đơn có quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn quy định tại Điều 71 của BLTTDS 2015.

Bị đơn có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác nếu yêu cầu phản tố không được Tòa án chấp nhận để giải quyết trong cùng vụ án.

Như vậy, bản chất của yêu cầu phản tố chính là yêu cầu khởi kiện của bị đơn đối với nguyên đơn, yêu cầu này không phát sinh trên cơ sở của yêu cầu khởi kiện, nó là yêu cầu độc lập với yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu phản tố có thể được giải quyết bằng một vụ án khác. Mục đích của yêu cầu phản tố là để bù trừ hoặc loại trừ yêu cầu của nguyên đơn. Việc giải quyết yêu cầu phản tố trong cùng vụ án là để nhanh hơn, chính xác, thuận tiện hơn cho đương sự. Do yêu cầu phản tố được coi như một yêu cầu khởi kiện nên cũng phải tuân thủ quy định về thời hiệu khởi kiện.

Trên đây nội dung của Án lệ số 44/2021/AL và nhận định của TNTP về việc xác định đúng thời hiệu khởi kiện của yêu cầu phản tố. Hi vọng bài viết trên đây giúp ích cho bạn.

Trần Trọng.

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 05/2024

CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ

Văn phòng tại Hồ Chí Minh:

Phòng 1901, Tầng 19 Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Liên hệ: (+84) 903 503 285 - (+84) 282 220 0911

Email: tra.nguyen@tntplaw.com

Văn phòng tại Hà Nội:

Số 2, Ngõ 308 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội

Liên hệ: (+84) 931 798 818

Email: ha.nguyen@tntplaw.com

Văn phòng tại Đà Nẵng:

31 Đường Trần Phú, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Liên hệ: (+84) 903 503 285

Email: tra.nguyen@tntplaw.com

 [/dsdc.com.vn/](https://dsdc.com.vn/) & [/tntplaw.vn/](https://tntplaw.vn/)

 [/giaiquyettranhchaphvathuhoi/](https://giaiquyettranhchaphvathuhoi.no/)